

Số: 05/NQ - HĐQT - CKDK

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc: Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/04/2022;

Căn cứ Báo cáo số 08/BC-CKDK ngày 28/01/2026 về việc Thông qua Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026;

Căn cứ Biên bản tổng hợp phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT số 05/BB-THYK-HĐQT ngày 25/02/2026;

Căn cứ yêu cầu hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí (“PSI/Công ty”).

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 (Chi tiết tại Báo cáo số 08/BC-CKDK ngày 28/01/2026) với một số chỉ tiêu chính, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	KHOẢN MỤC	THỰC HIỆN 2025	KẾ HOẠCH 2025	% HTKH
I	Tổng doanh thu	478.94	382.87	125%
1	Hoạt động Dịch vụ chứng khoán	293.53	214.30	137%
1.1	Môi giới chứng khoán	87.82	55.00	160%
1.2	Lưu ký chứng khoán	7.93	7.00	113%
1.3	Dịch vụ tài chính	192.03	145.60	132%
1.4	Doanh thu khác	5.75	6.70	86%
2	Hoạt động đầu tư, nguồn vốn	164.85	153.07	108%
3	Hoạt động tư vấn	6.51	12.50	52%
4	Hoạt động phân tích, chỉ số	2.45	3.00	82%
5	Doanh thu khác	11.60		

II	Tổng chi phí	418.00	342.86	122%
1	Chi phí kinh doanh	302.16	240.54	126%
2	Chi phí hoạt động	107.31	102.31	105%
3	Chi phí khác	8.53		
III	Lợi nhuận TT, trước trích lập	60.94	40.01	152%

- Tổng Doanh thu năm 2025 đạt 478.94 tỷ, hoàn thành 125% kế hoạch năm 2025 đề ra.

- Tổng chi phí đã thực hiện 418.00 tỷ, đạt 122% so với kế hoạch năm 2025. Chi phí tăng chủ yếu đến từ chi phí hoạt động môi giới và chi phí lãi vay.

- Kết quả lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 60.94 tỷ đồng đạt 152%% kế hoạch đề ra trong năm 2025.

*** Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2025:**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2025
1	Tổng tài sản	3,123 tỷ đồng
2	Tổng nguồn vốn đầu vào	1.494 tỷ đồng
3	Dư nợ Dịch vụ tài chính (Margin & UT)	1.549
4	Chỉ tiêu an toàn tài chính	216%

*** Một số nhiệm vụ trọng tâm lớn đã thực hiện:**

- Tổng tài sản : Quy mô tổng tài sản tại 31/12/2025 đạt 3,123 tỷ đồng, tăng trưởng quy mô 120% so với tổng tài sản tại 31/12/2024 và bám sát mục tiêu kế hoạch tăng trưởng bình quân hàng năm 20%.

- Tỷ lệ an toàn tài chính: Tỷ lệ An toàn tài chính đạt 216% mức ổn định, an toàn vốn (so với mức quy định là 180%)

- Sản phẩm dịch vụ: Vận hành giải pháp kết nối các kênh giao dịch với Ngân hàng; Tiếp tục từng bước mở rộng tệp khách hàng; Thường xuyên nghiên cứu và phát triển chính sách sản phẩm đa dạng, cạnh tranh với thị trường.

- Quản trị rủi ro: Kiểm soát rủi ro phân cấp, đánh giá và nhận diện sớm rủi ro tiềm ẩn, kiểm soát quy trình nội bộ một cách chặt chẽ, độc lập; Công tác quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ được triển khai toàn diện, sâu rộng nhằm đảm bảo chất lượng giám sát về cả chuyên môn và tính tuân thủ.

- Công nghệ số: Vận hành hệ thống ổn định và thông suốt, đẩy mạnh an ninh thông tin an toàn hệ thống; Phát triển hệ thống đáp ứng nhu cầu giao dịch sẵn sàng tham gia vào hệ thống giao dịch mới (KRX) của thị trường góp phần nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Năng lực đội ngũ: Rà soát mô hình tổ chức, tối ưu hóa sự phân công công việc, thay đổi trong cách thức phối hợp giữa các Đơn vị, bộ phận, tạo điều kiện thuận lợi và sự

linh hoạt trong hoạt động, tạo sự liên kết hỗ trợ lẫn nhau giữa các hoạt động nghiệp vụ cũng như đào tạo được các lớp đội ngũ kế cận

Điều 2. Thông qua việc giao kế hoạch kinh doanh năm 2026 (*Chi tiết tại Báo cáo số 08/BC-CKDK ngày 28/01/2026*), cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	KHOẢN MỤC	THỰC HIỆN 2025	KẾ HOẠCH 2026	% KH 2026/ TH 2025
I	Tổng doanh thu	478.94	505.81	106%
1	Hoạt động Dịch vụ chứng khoán	293.53	286.36	98%
1.1	Môi giới chứng khoán	87.82	77.80	89%
1.2	Lưu ký chứng khoán	7.93	7.53	95%
1.3	Dịch vụ tài chính	192.03	191.69	100%
1.4	Doanh thu khác	5.75	9.34	162%
2	Hoạt động đầu tư, nguồn vốn	164.85	203.45	123%
3	Hoạt động tư vấn	6.51	13.00	200%
4	Hoạt động phân tích, chỉ số	2.45	3.00	122%
5	Doanh thu khác	11.60		
II	Tổng chi phí	418.00	441.18	106%
1	Chi phí kinh doanh	302.16	327.65	108%
2	Chi phí hoạt động	107.31	113.54	106%
3	Chi phí khác	8.53		0%
III	LNTT, trước trích lập	60.94	64.62	106%
IV	LN khác (hoàn nhập dự phòng)		10.00	
V	LNTT, trước TL (bao gồm LN khác)	60.94	74.62	122%

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026:

- Hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2026
- Để đạt được mục tiêu hoàn thành kế hoạch năm 2026, PSI đề ra những nhiệm vụ và phương hướng hành động cụ thể:

➤ **Phát triển toàn diện – bền vững**

- Ổn định về nguồn vốn, đẩy nhanh quy mô hoạt động trên cơ sở quản trị tốt rủi ro và hiệu quả với mục tiêu nguồn vốn đầu vào ổn định trên 1.400 tỷ đồng, tỷ trọng doanh thu từ hoạt động đầu tư – nguồn vốn tối thiểu 40% doanh thu toàn Công ty bên cạnh lĩnh vực Dịch vụ chứng khoán cốt lõi.

- Phát triển mạng lưới khách hàng mục tiêu; Khẳng định rõ nét hình ảnh, vị thế của PSI trên thị trường trong và ngoài nước trong lĩnh vực công nghiệp năng lượng, từng bước đẩy mạnh thị phần giao dịch.

- Đẩy mạnh ứng dụng số hóa và kinh doanh số, từng bước làm chủ từng phần hệ thống công nghệ gia tăng tiện ích với khách hàng.

- Tiếp tục cải cách tiền lương, thu nhập; tuyển dụng nhân sự chuyên nghiệp, chất lượng cao.

➤ **Mục tiêu hành động**

- Triển khai và cụ thể hóa mục tiêu phát triển PSI trở thành Công ty chứng khoán hoạt động theo mô hình Ngân hàng đầu tư hoàn chỉnh trong lĩnh vực năng lượng; trong đó, trọng tâm là nâng cao năng lực cạnh tranh của PSI trên thị trường bằng Nguồn vốn, Công nghệ, Thị phần giao dịch, Mạng lưới hoạt động, Sản phẩm dịch vụ và Mạng lưới khách hàng.

- Xây dựng và công bố chiến lược kinh doanh giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn đến 2035.

- Về Công nghệ: Nâng cấp, đầu tư mới hệ thống Core giao dịch chứng khoán và đưa vào vận hành. Vận hành sản phẩm PS-AI đầu ấn công nghệ Trung tâm giao dịch số.

- Về Sản phẩm dịch vụ: Phát triển các sản phẩm dịch vụ Ngân hàng đầu tư, tăng cường bán chéo với Ngân hàng.

- Về thị phần và mạng lưới khách hàng: Tăng thị phần giao dịch và số lượng khách hàng cá nhân thông qua việc triển khai các ứng dụng công nghệ theo xu thế mới.

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức, nhân sự, đào tạo. Xây dựng hệ thống công cụ quản lý và nâng cao năng suất lao động. Cải thiện môi trường làm việc, xây dựng chính sách tiền lương hợp lý, chăm lo đời sống vật chất tinh thần và vật chất của nhân viên.

Điều 3. Giao Ban Giám đốc triển khai thực hiện các nội dung theo phê duyệt và chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 28/01/2026. Ban Điều hành, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (để giám sát, chỉ đạo thực hiện);
- Ban Điều hành (để thực hiện);
- Trưởng các đơn vị PSI (để biết);
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH




Nguyễn Anh Tuấn